

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2024/HS-ST
Ngày: 17-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quang Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Văn Huynh.
- Bà Nguyễn Thị Anh Thư.

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quốc Trọng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 255/2023/TLST-HS ngày 19/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2024/QĐXXST-HS ngày 19/3/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Công T**, sinh ngày 06/5/1997 tại tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; nơi thường trú: Thôn G, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Th và bà Trần Thị L; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/8/2023 bị Công an thành phố Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Cá cược trái phép trong hoạt động thi đấu thể thao” tại Quyết định số 64/QĐ-XPHC, nộp phạt xong ngày 22/8/2023.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/7/2023 đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phan Văn T2, sinh năm 1993; cư trú tại: Thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1995; cư trú tại: Thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Ông Võ Đình L, sinh năm 1995; cư trú tại: Thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Ông Võ Văn Th, sinh năm 1999; cư trú tại: Thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 12/12/2022, Huỳnh Công T được đối tượng tên Đức (không rõ nhân thân lai lịch, là bạn quen biết ngoài xã hội) rủ đến quán karaoke Hải Dương thuộc thôn M, xã T, thành phố Q hát karaoke, T đồng ý và rủ Phan Văn T2 cùng đi. Khi đến quán karaoke Hải Dương, T và T2 vào phòng số 4. Lúc này có Đức và người thanh niên tên Một (không rõ lai lịch, là bạn của Đức) cùng ba tiếp viên nữ (không rõ lai lịch) đang nghe nhạc và sử dụng ma túy “Khay” và “Kẹo”. Huỳnh Công T, Phan Văn T2 thấy trên bàn có một đĩa sứ màu trắng chứa ma túy “Khay” và ma túy “Kẹo” đã được “xào”, “phân” sẵn (T và T2 không biết ma túy này ai mua) nên lấy sử dụng. Khi thấy ma túy “Kẹo” hết, T2 điện thoại cho Võ Đình L nhờ L mua cho T2 01 (một) viên ma túy “Kẹo” mang đến quán karaoke Hải Dương cho T2, L đồng ý. Sau đó L liên lạc với Võ Văn Th (sinh năm 1999, cư trú thôn T, xã T, thành phố Q) mua 01 (một) viên ma túy “Kẹo” số tiền là 250.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L điện thoại rủ Nguyễn Văn T1 cùng đi. T1 đồng ý và điều khiển xe mô tô chở Võ Đình L đến phòng số 4 của quán karaoke Hải Dương. Khi vào phòng, L thấy T2 nằm ngủ nên L tự bẻ đôi viên ma túy “Kẹo” mà L mua giúp T2, L sử dụng một nửa, còn nửa viên L để trên bàn thì T1 lấy sử dụng. Khoảng 20 phút sau, Đức thanh toán tiền phòng hát karaoke rồi cùng với tên Một và ba tiếp viên nữ về trước. L, T1 và T tiếp tục hát karaoke, nghe nhạc; T2 vẫn nằm ngủ. Khoảng 01 giờ 00 ngày 13/12/2022, trong lúc cả nhóm chuẩn bị đi về thì Huỳnh Công T thấy trong đĩa sứ để trên bàn còn ma túy “Khay” và 01 (một) viên ma túy “Kẹo” nên T đổ, lấy số ma túy này vào trong bao ni lông màu trắng rồi gói lại cất giấu vào túi quần đang mặc trên người nhằm mục đích mang về sử dụng. Võ Đình L đi ra sau và thấy trên đĩa sứ còn sót lại một ít ma túy “Khay” nên đổ hết số ma túy “Khay” vào tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng rồi gấp lại, giấu vào túi quần của mình. Sau đó, L điều khiển xe mô tô của Nguyễn Văn T1 chở Huỳnh Công T về quán cafe của Phan Văn T2 ở thôn Tân Mỹ, xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi, còn Nguyễn Văn T1 và Phan Văn T2 thuê xe taxi để về.

Khi cả nhóm về đến quán cafe của Phan Văn T2 thì T2 tiếp tục đi ngủ; còn Huỳnh Công T, Nguyễn Văn T1 và Võ Đình L chơi game trên điện thoại di động. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, Huỳnh Công T lấy một đĩa sứ trên kệ chén trong quán cafe của T2, rồi lấy ma túy trong túi quần của T ra đổ vào đĩa; T sử dụng thẻ bằng nhựa phân chia ma túy “*Khay*” thành nhiều đường nhỏ, còn viên ma túy kẹo thì T bẻ ra nhiều mảnh. Huỳnh Công T sử dụng ống hút (loại bằng nhựa) hít ma túy “*Khay*” và sử dụng ma túy “*Kẹo*”. T gọi Phan Văn T2 dậy để cùng sử dụng nhưng T2 không trả lời. Huỳnh Công T rủ Võ Đình L và Nguyễn Văn T1 sử dụng ma túy, L và T1 đồng ý. L và T1 sử dụng ống nhựa hít ma túy khay mà T đã xào, phân sẵn. Trong lúc cả ba đang cùng nhau sử dụng ma túy, L nói “*Còn một ít ma túy khay trong tờ tiền 5.000 đồng để trên đầu tủ lạnh, anh em có chơi thì lấy chơi*” nhưng T và T1 không ai nói gì. Sau khi sử dụng ma túy, Huỳnh Công T để đĩa sứ dưới nền trong quán rồi cả ba người cùng ngủ với T2. Khoảng 07 giờ ngày 13/12/2022, Phan Văn T2 thức dậy (lúc này T, L và T1 đã ra về) thấy đĩa sứ để dưới nền nhà nên T2 mang đĩa sứ bỏ vào thùng giấy đựng nước suối tại góc tường của quán cafe. Đến 03 giờ 40 ngày 14/12/2022, khi Phan Văn T2 đang thực hiện hành vi “*Tổ chức đánh bạc*” dưới hình thức cá độ bóng đá cho các đối tượng Huỳnh Công T, Võ Đình L và một số người khác cùng chơi, còn Nguyễn Văn T1, Võ Văn Th cũng đang ngồi xem bóng đá thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp quán cafe của Phan Văn T2 phát hiện, tạm giữ: 01 (Một) loa màu đen, trên có dòng chữ và số DTH 405; 01 (Một) đèn màu đen - trắng; 01 (Một) đĩa sứ màu trắng, có hoa văn màu xanh bên trên có bám dính chất màu trắng nghi là ma túy; 01 (Một) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được gấp lại bên trong có dính chất bột màu trắng, nghi là ma túy; đồng thời tạm giữ 01 túi nilông màu trắng bên trong có: 01 cân tiểu ly màu đen và 01 khẩu trang bên trong có chứa 01 túi nilông màu trắng, viên đỏ đựng những hạt tinh thể màu trắng, 01 túi nilông viên đỏ bên trong có 96 viên nén màu xám, 01 túi nilông viên đỏ bên trong có 20 viên nén màu xám; 17 túi nilông màu trắng, viên đỏ. Cơ quan điều tra niêm phong các chất ma túy; đĩa sứ có bám dính chất ma túy và xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Phan Văn T2, Huỳnh Công T, Võ Đình L, Nguyễn Văn T1 đều dương tính với chất ma túy MDMA, MET, KET.

* Tại Kết luận giám định số 1142/KL-KTHS ngày 19/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- Chất bột màu trắng bám dính trên đĩa sứ bên trong phong bì thứ nhất gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine; do mẫu ở dạng vi vết nên không cân khối lượng.

- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thứ hai gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine; khối lượng mẫu: 0,21 gam.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40 của Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

- Hoàn trả trực tiếp đối tượng còn lại sau giám định gồm: 01 đĩa sứ, 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 1142/KTHS(GĐ-2022).

Cáo trạng số 07/CT-VKS-TPQN ngày 15/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Huỳnh Công T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Công T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 đĩa sứ màu trắng, có hoa văn màu xanh là công cụ bị cáo Huỳnh Công T dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 loa màu đen có dòng chữ, số DTH 405 và 01 đèn màu đen-trắng là tài sản của Phan Văn T2, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho Phan Văn T2.

- 01 tờ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng là của Võ Đình L sử dụng cất giấu chất ma túy, có liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 116 viên nén màu xám (ma túy kẹo); 01 khẩu trang bên trong có chứa 01 túi nilong màu trắng, viên đỏ bên trong chứa những hạt tinh thể màu trắng, 17 túi nilong màu trắng, viên đỏ; 01 cân tiểu ly màu đen là của Võ Văn Th (sinh năm 1999, thường trú thôn T, xã T, thành phố Q) đã bị xử lý vật chứng tại Bản án số 56/2023/HSST ngày 11/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử Võ Văn Th về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- 01 đĩa CD ghi âm, ghi hình lời khai của bị cáo Huỳnh Công T kèm theo hồ sơ vụ án.

Ý kiến tranh luận của bị cáo Huỳnh Công T: Thống nhất, không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Công T: Bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở lại xã hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa: Bị cáo và Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đều đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử, không đề nghị hoãn phiên tòa. Xét những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra đã có lời khai, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tiếp tục xét xử

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Khoảng hơn 02 giờ sáng ngày 13/12/2022, tại quán cà phê của Phan Văn T2 ở thôn T, xã T, TP Q, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo Huỳnh Công T lấy đĩa sứ rồi đổ ma túy loại Ketamine vào, sau đó sử dụng thẻ nhựa xào, phân chia ma túy thành đường rồi rủ Võ Đình L, Nguyễn Văn T1 cùng sử dụng với T. Sau khi sử dụng ma túy xong, bị cáo T, L và T1 ngủ tại quán cà phê của T2. Đến khoảng 07 giờ ngày 13/12/2022, Phan Văn T2 thức dậy thấy đĩa sứ nên cầm bỏ vào thùng giấy đựng chai nước suối tại quán. Ngày 14/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi phát hiện, tạm giữ đĩa sứ có bám dính chất ma túy loại Ketamine.

Do đó, Cáo trạng số 07/CT-VKS-TPQN ngày 15/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Huỳnh Công T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo Huỳnh Công T là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song do lối sống buông thả, ăn chơi và để thỏa mãn nhu cầu bản thân, bị cáo đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho bị cáo, Nguyễn Văn T1, Võ Đình L cùng sử dụng, nên bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và cần buộc

bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần phải đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tiền án, tiền sự, nhân thân của bị cáo.

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Huỳnh Công T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- 01 đĩa sứ màu trắng, có hoa văn màu xanh là công cụ Huỳnh Công T dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 loa màu đen có dòng chữ, số DTH 405 và 01 đèn màu đen-trắng là tài sản của Phan Văn T2: Không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T, do đó trả lại cho Phan Văn T2.

- 01 tờ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng của Võ Đình L sử dụng để cất giấu chất ma túy: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 116 viên nén màu xám (ma túy keo); 01 khẩu trang bên trong có chứa 01 túi nilong màu trắng, viền đỏ bên trong chứa những hạt tinh thể màu trắng, 17 túi nilong màu trắng, viền đỏ; 01 cân tiểu ly màu đen là của Võ Văn Th (sinh năm 1999, thường trú thôn T, xã T, thành phố Q) đã bị xử lý vật chứng tại Bản án số 56/2023/HSST ngày 11/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử Võ Văn Th về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối tượng Nguyễn Văn T1 là người được bị cáo Huỳnh Công T rủ sử dụng chất ma túy, Nguyễn Văn T1 không rõ nguồn gốc ma túy bị cáo T có để rủ sử dụng, đồng thời không góp tiền mua, không rủ rê nhau. Do đó, Nguyễn Văn T1 không đồng phạm với bị cáo Huỳnh Công T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép ma túy*”. Tuy nhiên, Nguyễn Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Công an thành phố Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt hành chính Nguyễn Văn T1 về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng là phù hợp.

- Đối tượng Võ Đình L là người được bị cáo Huỳnh Công T rủ sử dụng chất ma túy, Võ Đình L không rõ nguồn gốc ma túy bị cáo T có để rủ sử dụng, đồng thời không góp tiền mua, không rủ rê nhau. Do đó, Võ Đình L không đồng

phạm với bị cáo Huỳnh Công T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép ma túy*”. Tuy nhiên, Võ Đình L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Công an thành phố Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt hành chính Võ Đình L về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng là phù hợp.

- Sau khi được bị cáo Huỳnh Công T rủ sử dụng ma túy, Võ Đình L có nói bị cáo Huỳnh Công T và Nguyễn Văn T1 lấy ma túy “khay” trong tờ tiền 5.000 đồng của Võ Đình L để trên tủ lạnh tại quán cà phê của Phan Văn T2 sử dụng, nhưng Nguyễn Văn T1 và bị cáo Huỳnh Công T không sử dụng, theo kết luận giám định có khối lượng 0,21 gam ma túy loại Ketamine. Võ Đình L không có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,21 gam ma túy loại Ketamine là chưa đủ định lượng khởi tố, xử lý hình sự. Do đó, Công an thành phố Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt hành chính Võ Đình L về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” bằng hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng là phù hợp.

- Theo lời khai của Phan Văn T2 và Võ Đình L: Phan Văn T2 có nhờ Võ Đình L mua 01 (một) viên ma túy “keo” để T2 sử dụng, khi L mua và mang ma túy đến quán karaoke Hải Dương để đưa cho T2 thì thấy T2 ngủ nên L tự lấy viên ma túy đã mua sử dụng, nên không đủ căn cứ xác định hành vi của Phan Văn T2 cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép ma túy*”. Tuy nhiên, Phan Văn T2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Công an thành phố Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt hành chính Phan Văn T2 về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng là phù hợp.

- Đối với hành vi của Võ Đình L mua 01 (một) viên ma túy “keo” của Võ Văn Th đã được xem xét, giải quyết tại Bản án số 56/2023/HSST ngày 11/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đối với Phan Văn T2 là chủ quán cà phê: T2 không biết việc bị cáo Huỳnh Công T sử dụng địa điểm của mình quản lý để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý Phan Văn T2 về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

- Đối với hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán karaoke Hải Dương theo lời khai của bị cáo T và các đối tượng Nguyễn Văn T1, Võ Đình L, Phan Văn T2: Cơ quan điều tra không chứng minh được địa điểm, không thu giữ được ma túy cũng như làm rõ đối tượng cung cấp ma túy nên không đủ căn cứ xử lý hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán karaoke Hải Dương.

- Đối với đối tượng tên Đức và tên Một: Bị cáo T và các đối tượng Nguyễn Văn T1, Võ Đình L, Phan Văn T2 không rõ về nhân thân, lai lịch nên không có thông tin để xác minh. Cơ quan điều tra cần tiếp tục xác minh, làm rõ và đề nghị xử lý sau.

- Đối với bà Trương Thị Ngọc H và anh Đỗ Hoàng S là chủ cơ sở kinh doanh và nhân viên quản lý quán karaoke Hải Dương không biết việc nhóm của đối tượng Đức, Một, bị cáo T sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng số 04 của quán, nên cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý bà Hà, anh Sơn.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Công T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Công T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo tại phiên tòa (ngày 17/4/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đĩa sứ màu trắng, có hoa văn màu xanh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng.

- Trả lại cho Phan Văn T2 01 (một) loa màu đen có dòng chữ, số DTH 405 và 01 (một) đèn màu đen - trắng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2023 giữa Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Công T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Quảng Ngãi;
- Phòng NVLT Công an TP. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS TP. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Quang Hải